

PHẦN I: THÔNG BÁO TÀI LIỆU MỚI

1 - TRIẾT HỌC - TÂM LÝ HỌC – LÔ GÍCH HỌC

001. Khám phá một tia sáng văn hoá phương Đông / Xuân Cang. - H. : Văn học, 2009. ; 24cm

T.1 : Tám chữ Hà lạc và quỹ đạo đời người. - 507tr.

1T+299/V 11775

T.2 : Phác thảo chân dung nhà văn dưới ánh sáng Kinh dịch. - 493tr.

1T+8(V)/V 11776

002. Tâm lý học đại cương - Hướng dẫn trả lời lý thuyết giải bài tập tình huống và trắc nghiệm: Dùng cho cán bộ, học viên, sinh viên các trường đại học và cao đẳng / *Bùi Kim Chi, Phan Công Luận.* - H. : Chính trị - Hành chính, 2010. - 147tr. ; 21cm

15/69431/69432

003. Tâm lý học tư pháp - Hướng dẫn trả lời lý thuyết giải bài tập tình huống và trắc nghiệm: Dùng cho cán bộ, học viên, sinh viên các trường đại học và cao đẳng / *Chu Liên Anh, Dương Thị Loan.* - H. : Chính trị - Hành chính, 2010. - 179tr. ; 21cm

158.9/69435/69436

004. Phân tâm học và phê bình văn học / Liễu Trương. - H. : Phụ nữ, 2011. - 219tr. ; 21cm

159+8/69595/69596

2 - CHỦ NGHĨA VÔ THẦN - TÔN GIÁO

005. Tôn giáo trong đời sống văn hoá Đông Nam Á / Trương Sỹ Hùng. - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 536tr. ; 21cm

29+380.1/69420/69421

006. Chăm việc đạo, lo việc đời / Đinh Thế Hình. - [K.đ] : [Knxb], 2010. - 400tr. ; 21cm

293/69466

007. Việt Nam phật giáo sử luận / Nguyễn Lang. - H. : Văn học, 2010. - 1162tr. ; 21cm

T.1; T.2; T.3

293/69550/69551

008. Linh mục Phạm Bá Trục và đường hướng công giáo đồng hành cùng dân tộc trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954) / Nguyễn Hồng Dương chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 395tr. ; 21cm

294.2/69536/69537

009. Bước vào thế giới Hồi giáo / V.S. Naipaul; Nguyễn Văn Lâm dịch. - H. : Thời đại, 2010. - 639tr. ; 22cm

295/69396

010. Đời sống tôn giáo ở Việt Nam và Trung Quốc. - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 811tr. ; 21cm

298(V)+298(N414)/69544/69545

011. Tìm hiểu về tôn giáo. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 146tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

T.2

298(V)/LC 11207/LC 11208

012. Lịch sử tôn giáo Nhật bản / Sueki Fumihiko; Phạm Thu Giang dịch. - H. : Thế giới, 2011. - 315tr. ; 21cm

298(N413)/69463/69464

013. Sinh mệnh bất quá. - H. : Thời đại, 2011. - 423tr. ; 24cm

299/V 11908/V 11909

014. Xem tướng biết người: Cẩm nang về nhân tướng học / *Thiệu Vĩ Hoa*. - H. : Thời đại, 2010. - 495tr. ; 24cm

299/V 11934/V 11935

3K - CHỦ NGHĨA MÁC - LÊNIN

015. Giáo trình những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin: Dành cho sinh viên đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh / *Chủ biên: Phạm Văn Sinh, Phạm Quang Phan*. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 482tr. ; 21cm

3K(075)/69528/69529

016. Học thuyết Bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của V.I. Lênin - Giá trị lịch sử và hiện tại. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 395tr. ; 21cm

3K2/69437/69462

017. Hồ Chí Minh toàn tập. - Xuất bản lần thứ 3. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 576tr. ; 24cm

T.1 : 1912 – 1924

3K5H/V 11932

018. Hồ Chí Minh toàn tập. - H. : Chính trị quốc gia, 2002. - 1573tr. ; 45cm

3K5H/V 11938/V 11939

019. Tuyên ngôn độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh - Giá trị lý luận và ý nghĩa thời đại. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 407tr. ; 24cm

3K5H4/V 11892/V 11893

020. Hồ Chí Minh - Hành trình từ làng Sen đến Ba Đình (1890 - 1969) / Văn Thị Thanh Mai. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 462tr. ; 21cm

3K5H6/69494/69495

021. Hồ Chí Minh - Một người Châu Á của mọi thời đại. - H. : Chính trị quốc gia, 2010.
- 567tr. ; 21cm

3K5H6/69621/69622

022. Tình cảm Bác Hồ với 18 vị tướng lĩnh Việt Nam / Tuyển chọn, Biên soạn: Kim Dung, Chí Thắng, Hải Anh. - Đà Nẵng : Nxb. Đà Nẵng, 2010. - 131tr. ; 19cm

3K5H6+355(V)(092)/69575/69576

023. Đảng và Hồ Chí Minh trong cuộc hành trình cùng dân tộc / Lê Trung Kiên chủ biên. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 553tr. ; 27cm

3K5H6+3KV1/V 12030/V 12031

024. Tư tưởng Hồ Chí Minh là gì? / Nguyễn Huy. - H. : [Knxb], 2002. - 348tr. ; 29cm

3K5H6/V 12045

025. Xây dựng, chỉnh đốn, củng cố tổ chức Đảng dưới ánh sáng tư tưởng Hồ Chí Minh trong thời kỳ mới: Chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng / Nguyễn Thái Anh chủ biên. - H. : Thanh niên, 2010. - 567tr. ; 27cm

3K5H6+3KV3/V 11821/V 11822

026. Tư tưởng Hồ Chí Minh: Chương trình sơ cấp lý luận chính trị (thí điểm). - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 171tr. ; 21cm

3K5H6(075)/69500/69501

027. Giáo trình tư tưởng quân sự Hồ Chí Minh: Dành cho đào tạo cán bộ bậc đại học trong nhà trường quân đội / Chủ biên: Nguyễn Văn Thế, Lê Huy Bình. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 114tr. ; 24cm

3K5H6(075)/V 11923/V 11924

028. Con đường phi thường của Đặng Tiểu Bình / Lộ Tiểu Khả; Ng.dịch: Nguyễn Văn Nghi, Phan Quốc Bảo. - H. : Văn hóa thông tin, 2008. - 450tr. ; 19cm

3KN(414)(092)/69387/69388

029. Giang Trạch Dân - Người đã thay đổi đất nước Trung Quốc / Robert Lawrence Kuhn; Lê Duyên Hải dịch. - H. : Lao động, 2010. - 754tr. ; 21cm

3KN(414)(092)/69397/69398

030. Chương trình chuyên đề bồi dưỡng lý luận chính trị dành cho cán bộ đoàn ở cơ sở. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 151tr. ; 19cm

3KTV.4/69480/69481

3KV – Đảng Cộng sản Việt Nam

031. Các cương lĩnh cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam / Lê Mậu Hãn. - Tái bản có sửa chữa. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 147tr. ; 19cm

3KV/69506/69507

032. Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (Bổ sung, phát triển năm 2011). - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 35tr. ; 19cm

3KV/69476/69477

033. Đảng cộng sản cầm quyền - Nội dung và phương thức cầm quyền của Đảng / Nguyễn Văn Huyền chủ biên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 419tr. ; 21cm

3KV/69532/69533

034. Điều lệ Đảng cộng sản Việt Nam: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI thông qua ngày 19 tháng 1 năm 2011. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 72tr. ; 15cm

3KV/69472/69473

035. Điều lệ đảng và phương hướng chỉ đạo thực hiện công tác xây dựng đảng theo đại hội lần thứ XI. - H. : Lao động, 2011. - 477tr. ; 27cm

3KV/V 11960/V 11961

036. Hướng dẫn thi hành điều lệ đảng sửa đổi bổ sung và văn kiện Đại hội lần thứ XI của Đảng. - H. : Văn hóa thông tin, 2011. - 547tr. ; 28cm

3KV/V 12026/V 12027

037. Tìm hiểu văn kiện Đại hội đảng XI - Điều lệ đảng cộng sản Việt Nam (đã bổ sung sửa đổi) và các quy định mới về chức năng nhiệm vụ, quy chế hoạt động của các cơ sở đảng / Sưu tầm: Thu Huyền, Ái Phương. - H. : Lao động, 2011. - 497tr. ; 27cm

3KV/V 11958/V 11959

038. Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Trung ương Đảng khoá X tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 127tr. ; 19cm

3KV(060)/69474/69475

039. Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 2011 - 2020. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 67tr. ; 19cm

3KV(060)+335.2/69478/69479

040. Giáo trình đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam: Dành cho sinh viên Đại học, cao đẳng khối không chuyên ngành Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh / Chủ biên: Đinh Xuân Lý, Nguyễn Đăng Quang. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 255tr. ; 21cm

3KV(060)/69498/69499

041. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 337tr. ; 19cm

3KV(060)/69496/69497

042. Văn kiện Đảng về an sinh xã hội. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 295tr. ; 24cm

3KV(060)+36(V)/V 11774

- 043. Văn kiện Đảng về lao động, việc làm.** - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 479tr. ; 24cm
3KV(060)+331.52/V 11933
- 044. Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI Đảng cộng sản Việt Nam (Hình ảnh, văn kiện, điều lệ, các bài tham luận, các bài viết).** - H. : Thời đại, 2011. - 303tr. ; 27cm
3KV/V 12034/V 12035
- 045. Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội - Mục tiêu chiến lược và con đường tiếp cận / Đình Trần Dương.** - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 455tr. ; 24cm
3KV1/V 11890/V 11891
- 046. Lịch sử cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Tiền Phong (1930 - 2010).** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 369tr. ; 21cm
3KV1+9(V-H)/LC 11214/LC 11215
- 047. Trắc nghiệm lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam / Trần Đình Ba.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 147tr. ; 21cm
3KV1/LC 11237/LC 11238
- 048. Giáo trình phương pháp nghiên cứu, giảng dạy Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam: Dành cho đào tạo giảng viên Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, bậc đại học / Đặng Bá Minh chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 231tr. ; 27cm
3KV1(070.3)/V 11781/V 11782
- 049. Lịch sử cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Nhị Khê (1930 - 2010) / Biên soạn: Nguyễn Ngọc Nam, Nguyễn Trung Chiến,...** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 383tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
3KV1(V-H)+9(V-H)/69655/69656
- 050. Lịch sử Đảng bộ huyện Khoái Châu.** - Hưng yên : Ban chấp hành đảng bộ huyện Khoái Châu, 2004. - 388tr. ; 21cm
T.1 : 1928 – 1975
3KV1(V135)/69469
- 051. Lịch sử Đảng bộ huyện Kim Động.** - Hưng yên : Ban chấp hành đảng bộ huyện Kim Động, 2003. - 281tr. ; 21cm
T.2 : 1954 – 1975
3KV1(V135)/69468
- 052. Lịch sử đấu tranh cách mạng của đảng bộ và nhân dân xã Tống Phan.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 388tr. ; 21cm
T.1 : 1945 – 2010
3KV1(V135)+9(V135)/69637/69638
- 053. Cẩm nang nghiệp vụ công tác dành cho các cấp uỷ đảng.** - H. : Lao động, 2010. - 466tr. ; 27cm

3KV3+3K5H6/V 11764/V 11765

054. Xử lý tình huống công tác đảng giai đoạn hiện nay / Chủ biên: Ngô Huy Tiếp, Đinh Ngọc Giang. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 518tr. ; 21cm

3KV3/66795/66769

055. Đảng cộng sản Việt Nam vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh về dân vận trong cuộc kháng chiến chống Pháp - Mỹ và thời kỳ đổi mới / Suru tầm, tuyển chọn: Nguyễn Quang Thứ, Lê Trung Quốc. - H. : Lao động xã hội, 2010. - 497tr. ; 27cm

3KV4+3K5H6/V 11766/V 11767

056. Đổi mới công tác tư tưởng, lý luận phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc / Phạm Tất Thắng chủ biên, Nguyễn Thuý Anh, Phùng Văn Đông. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 363tr. ; 21cm

3KV4/69460/69461

3 - CÁC KHOA HỌC XÃ HỘI – CHÍNH TRỊ

30 – Các Khoa học xã hội nói chung

057. Những yếu tố tác động đến phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội trong tiến trình đổi mới ở Việt Nam / Trần Đức Cường chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 490tr. ; 21cm

30/69442/69443

301 – Xã hội học

058. Xã hội học gia đình / Mai Huy Bích. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 221tr. ; 21cm

301.5/69448/69449

059. Xã hội học văn hoá / Mai Văn Hai, Mai Kiêm. - H. : Khoa học xã hội, 2011. - 302tr. ; 21cm

301.5/69450/69451

31 – Thống kê. Hoạch toán. Phân tích kinh tế

060. Kiến thức thống kê dành cho cán bộ lãnh đạo / Nguyễn Văn Tiến chủ biên. - H. : Thống kê, 2010. - 244tr. ; 19cm

31/69424/69425

061. Niên giám thông tin khoa học xã hội nước ngoài. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 1086tr. ; 24cm

Số 1

31/V 11787/V 11788

062. Niên giám thông tin khoa học xã hội / Nguyễn Văn Dân chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 388tr. ; 24cm

Số 5

31/V 11912

063. Niên giám thống kê = Statistical yearbook of Vietnam 2009. - H. : Thống kê, 2010. - 831tr. ; 25cm

31(V)/V 11823

32 – Chính trị. Khoa học chính trị

064. Giáo trình chính trị: Dùng trong các trường Trung cấp chuyên nghiệp hệ tuyển sinh tốt nghiệp Trung học phổ thông / Lê Thế Lạng chủ biên. - Tái bản lần thứ 6. - H. : Giáo dục, 2010. - 243tr. ; 24cm

32(075)/V 11814

065. Nguyễn Thị Bình - Con người và sự nghiệp giáo dục / Biên soạn, tuyển chọn: Trần Xuân Nhĩ, Nguyễn Minh Quang, Đặng Quốc Bảo. - H. : Giáo dục, 2004. - 542tr. ; 24cm

32(V)(092)/V 11898/V 11899

066. Chương trình bồi dưỡng lý luận chính trị và nghiệp vụ dành cho cán bộ Hội Nông dân Việt Nam ở cơ sở. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 167tr. ; 19cm

32(V)1+3KV4/69504/69505

067. Dân chủ, nhân quyền - Giá trị toàn cầu và đặc thù quốc gia. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 472tr. ; 24cm

32(V)1/V 11773

068. Vai trò của các tổ chức xã hội đối với phát triển và quản lý xã hội / Chủ biên: Thang Văn Phúc, Nguyễn Minh Phương. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 589tr. ; 21cm

32(V)1/69520/69521

069. Xây dựng phát triển đời sống văn hoá của giai cấp công nhân Việt Nam: Một số vấn đề lý luận và thực tiễn / Nguyễn Văn Nhật chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 343tr. ; 21cm

32(V)1+380/69444/69445

070. Mẫu soạn thảo văn bản dùng trong tổ chức công đoàn - Thực hiện đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động công đoàn năm 2011 - Chế độ kế toán trong công đoàn. - H. : Lao động, 2011. - 475tr. ; 27cm

32(V)7+34(V)9/V 11992/V 11993

071. Những người được trao giải thưởng Phụ nữ Việt Nam 2003 - 2010. - H. : Phụ nữ, 2011. - 379tr. ; 21cm

32(V)76/69591/69592

072. Lịch sử quá trình phát triển Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam qua các kỳ Đại hội: Tiến tới Đại hội Đại biểu phụ nữ các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016 và Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI / *Phạm Hùng chủ biên.* - H. : Lao động, 2011. - 506tr. ; 27cm

32(V)76/V 11944/V 11945

073. Cẩm nang công tác công đoàn dành cho lãnh đạo và cán bộ công đoàn - Hướng dẫn mới nhất về công tác tổ chức, quản lý tài chính, kế toán và hoạt động kinh tế công đoàn 2011. - H. : Lao động, 2011. - 423tr. ; 28cm

32(V)77+34(V)9/V 11976/V 11977

074. Hướng dẫn xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh và đánh giá chất lượng hoạt động công đoàn năm 2011. - H. : Lao động, 2011. - 504tr. ; 28cm

32(V)77+34(V)9/V 11968/V 11969

075. Những vấn đề cốt yếu cần biết dành cho cán bộ công đoàn các cấp năm 2011 (Bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, kỷ luật, bồi dưỡng cán bộ công đoàn, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu trong cơ quan công đoàn). - H. : Lao động, 2011. - 478tr. ; 27cm

32(V)77+34(V)9/V 11982/V 11983

076. Quan hệ Việt Nam - Hoa Kỳ: Thực trạng và triển vọng / Trần Nam Tiến. - H. : Thông tin và truyền thông, 2010. - 297tr. ; 24cm

32(V)8+32(N711)/V 11801

077. Tình hình thế giới và chính sách đối ngoại Việt Nam: Các bài viết và phát biểu chọn lọc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng ngoại giao 2006. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 387tr. ; 24cm

32(V)8+3K5/V 11802/V 11803

078. Tình hình thế giới và chính sách đối ngoại Việt Nam: Các bài viết và phát biểu chọn lọc của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch Quốc hội, Phó Thủ tướng, Bộ trưởng ngoại giao 2008. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 259tr. ; 24cm

32(V)8+3K5/V 11804/V 11805

079. Về vấn đề cải cách hệ thống chính trị của Trung Quốc: Đằng sau những bài phát biểu gây tranh cãi của Thủ tướng Ôn Gia Bảo / *Nguyễn Văn Lập chủ biên.* - H. : Thông tấn xã Việt Nam, 2010. - 312tr. ; 21cm

Tài liệu tham khảo đặc biệt

32(N414)/69391/69392

080. Đối thoại với Lý Quang Diệu: Nhà nước công dân Singapore: Cách thức xây dựng một quốc gia / *Tom Plate; Nguyễn Hằng dịch.* - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2011. - 266tr. ; 21cm

32(N445)/69389/69390

081. Trào lưu xã hội dân chủ ở một số nước phương Tây hiện nay: Sách tham khảo / *Chủ biên: Tống Đức Thảo, Bùi Việt Hương.* - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 242tr. ; 21cm

32(N5)/69522/69523

082. Bill và Hillary Clinton - Gia đình quyền lực / Dương Minh Hào, Dương Thuý Trang, Vũ Thị Mỹ. - H. : Thanh niên, 2010. - 567tr. ; 22cm
32(N711)(092)/69393/69394

083. Thể chế chính trị thế giới: Dành cho cán bộ, sinh viên các trường đại học, cao đẳng / **Phạm Quang Minh.** - H. : Chính trị - Hành chính, 2010. - 163tr. ; 21cm
327/69433/69434

084. Thế giới thời hậu chiến tranh lạnh: Tuyển tập địa - Kinh tế - Chính trị / **Nguyễn Trường.** - H. : Tri thức, 2010. - 810tr. ; 24cm
327/V 11815/V 11816

085. Đại hội đồng AIPO-23 dấu ấn Việt Nam. - H. : [Knxb], 2003. - 633tr. ; 27cm
Lưu hành nội bộ
327.51+32(V)8/V 12046

086. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về xã hội dân sự ở Liên minh Châu Âu / Đinh Công Tuấn chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 246tr. ; 21cm
327.51/69446/69447

087. Ngoại giao và công tác ngoại giao / Vũ Dương Huân. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 564tr. ; 21cm.
327(075)/69502/69503

33 – Kinh tế. Khoa học kinh tế

088. Các thuật ngữ kinh tế thông dụng: Sách chuyên khảo / **Đào Thị Ngọc Minh.** - H. : Tài chính, 2010. - 195tr. ; 21cm
T.1
33(03)/69426/69427

089. Những vấn đề kinh tế - xã hội trong cương lĩnh (Bổ sung, phát triển năm 2011): Sách tham khảo / **Chủ biên: Trương Giang Long, Trần Hoàng Ngân.** - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 283tr. ; 21cm
33(V)0+37(V)/69492/69493

090. Phát triển nhanh và bền vững nền kinh tế Việt Nam (Thời kỳ 2011 - 2020) / Bùi Tất Thắng chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 331 ; 21cm
33(V)0/69452/69453

091. Lịch sử kinh tế Việt Nam 1945 - 2000 / Đặng Phong chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2005. - 1177tr. ; 27cm
T.2 : 1955 – 1975
33(V)(09)/V 11794/V 11795

- 092. Chất lượng tăng trưởng kinh tế Đồng Nai:** Sách tham khảo / Ngô Quang Minh, Nguyễn Ngọc Toàn,... - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 319tr. ; 21cm
33(V)5/69526/69527
- 093. Hồng Kông mười năm trở về Trung Quốc - Thực trạng và triển vọng / Phùng Thị Huệ chủ biên.** - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 327tr. ; 21cm
33(N414.1)+32(N414.1)/69401/69402
- 094. Nguồn nhân lực và nhân tài cho phát triển xã hội và quản lý phát triển xã hội trong tiến trình đổi mới - Những vấn đề lý luận / Nguyễn Ngọc Phú chủ biên.** - H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2010. - 400tr. ; 21cm
331+301(V)/69399/69400
- 095. Thực trạng nguồn nhân lực, nhân tài của đất nước hiện nay: Những vấn đề đặt ra - giải pháp / Nguyễn Ngọc Phú chủ biên.** - H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2010. - 291tr. ; 21cm
331+301(V)/69411/69412
- 096. Chính sách phát triển thị trường bất động sản ở Việt Nam / Đinh Văn Ân chủ biên.** - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 463tr. ; 21cm
333.1/69524/69525
- 097. Đổi mới chính sách đất đai ở Việt Nam - Từ lý thuyết đến thực tiễn:** Sách tham khảo / Nguyễn Văn Sửu. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 258tr. ; 21cm
333(V)/69488/69489
- 098. Những chính sách mới của Nhà nước phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn / Tuấn Đức tuyển chọn.** - H. : Dân trí, 2011. - 439tr. ; 27cm
333(V)+34(V)14/V 12002/V 12003
- 099. Hợp tác xã - Nhìn từ thực tiễn ở Đồng Nai:** Sách tham khảo / Bùi Văn Huyền, Phạm Văn Sáng, Nguyễn Quốc Thái. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 299tr. ; 21cm
334.1/69530/69531
- 100. Kỹ năng lập kế hoạch kinh doanh khởi nghiệp thành công dành cho lãnh đạo doanh nghiệp và doanh nhân / Phan Tuấn Anh, Hồ Thanh Tùng.** - H. : Lao động, 2011. - 504tr. ; 27cm
335.1/V 11996/V 11997
- 101. Văn hoá trong quản lý điều hành doanh nghiệp thời kỳ đổi mới ở Việt Nam - Đôi điều suy ngẫm / Đào Văn Bình.** - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 295tr. ; 21cm
335.1+380/69456/69457
- 102. Xây dựng và phát triển văn hoá quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp ở Việt Nam / Đào Văn Bình.** - H. : Khoa học xã hội, 2008. - 226tr. ; 21cm
335.1+380/69454/69455

103. Sự sụp đổ các nền kinh tế trong tương lai: Làm thế nào để các quốc gia có thể thịnh vượng khi giá dầu lên đến 200 / Dstephen Leeb, Glen Dtrathy; Ng.dịch: Phạm Thọ Quang, Phạm Khoa An, Trần Trí Dũng. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 303tr. ; 21cm

335.2+33(T)/69490/69491

104. Tam giác phát triển Việt Nam - Lào – Campuchia: Từ lý thuyết đến thực tiễn (Sách chuyên khảo) / Nguyễn Duy Dũng chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 338tr. ; 21cm

335.2/69554/69555

105. Việt Nam - Hành trình đi đến phồn vinh / Vũ Minh Khương. - H. : Tri thức, 2011. - 282tr. ; 21cm

335.2/69542/69543

106. Những ông trùm tài chính / Liaquat Ahamed; Ng.dịch: Phương Lan, Kim Ngọc. - H. : Thời đại, 2010. - 575tr. ; 24cm

336/V 11910/V 11911

107. Từ điển ngân hàng Anh - Việt = Modern dictionary of Banking English - Vietnamese / Nguyễn Văn Dung. - H. : Lao động, 2010. - 662tr. ; 24cm

336.71(03)/V 11806/V 11807

108. Chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ của Việt Nam / Hoàng Văn Châu chủ biên. - H. : Thông tin và truyền thông, 2010. - 363tr. ; 24cm

338.1(V)/V 11799/V 11800

34 – Pháp luật

109. Giáo trình lý luận về nhà nước và pháp luật / Nguyễn Minh Đoan. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 511tr. ; 21cm

34(075)/69066/68492

110. Kiểm toán nhà nước và những vấn đề cần biết về công tác kiểm toán năm 2011 - Luật kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 ngày 29-03-2011. - H. : Tài chính, 2011. - 495tr. ; 28cm

34(V)+317.7/V 12016/V 12017

111. Hệ thống những quy định pháp luật hiện hành trong lĩnh vực dân sự, hành chính tư pháp liên quan đến đời sống của công dân / Thu Trang tuyển chọn. - H. : Dân trí, 2011. - 439tr. ; 27cm

34(V)/V 12008/V 12009

112. Hệ thống hoá những quy định về chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng và một số đối tượng đặc biệt trong xã hội. - H. : Dân trí, 2011. - 391tr. ; 27cm

34(V)+36(V)/V 12006/V 12007

113. Hiến pháp Việt Nam qua các thời kỳ. Quy trình ban hành văn bản pháp luật, kiểm tra, kiểm soát, xử phạt văn bản quy phạm pháp luật. - H. : Thời đại, 2011. - 510tr. ; 27cm

34(V)/V 12022/V 12023

114. Hỏi và đáp luật thi hành án hình sự và hướng dẫn mới nhất về công tác xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực / Phạm Hùng chủ biên. - H. : Dân trí, 2011. - 511tr. ; 27cm

34(V)/V 12010/V 12011

115. Hướng dẫn kỹ thuật soạn thảo và trình bày văn bản hành chính dành cho các cơ quan, đoàn thể, các tổ chức đảng và chính quyền địa phương - 301 mẫu văn bản mới nhất (Theo Thông tư 01/2011/TT-BNV ngày 19-1-2011...). - H. : Lao động, 2011. - 499tr. ; 27cm

34(V)/V 11954/V 11955

116. Hướng dẫn thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản hành chính, công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật trong cơ quan, đơn vị (Theo thông tư 01/2011/TT-BNV Ngày 19-01-2011 của Bộ Nội vụ). - H. : Lao động, 2011. - 520tr. ; 27cm

34(V)+4(V)/V 11984/V 11985

117. Hướng dẫn xác định và công bố chỉ số giá xây dựng năm 2011. Quy định mới về quyết toán dự án, quản lý chi phí dự án, chi phí đầu tư, quy đổi chi phí đầu tư xây dựng / Sưu tầm: Thu Huyền, Ái Phương. - H. : Lao động, 2011. - 484tr. ; 28cm

34(V)14/V 11956/V 11957

118. Luật công nghệ cao năm 2008 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 215tr. ; 19cm

34(V)/69510/69511

119. Luật kiểm toán độc lập. Hệ thống chuẩn mực kiểm toán, quy trình kiểm toán ngân sách nhà nước, các tổ chức tài chính, ngân hàng, doanh nghiệp. - H. : Lao động, 2011. - 515tr. ; 28cm

34(V)/V 11986/V 11987

120. Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia kỹ thuật điện, hạ áp, kiểm định, quy phạm trang thiết bị điện năm 2011. - H. : Lao động, 2011. - 602tr. ; 27cm

Tập 1 đến tập 8

34(V)+6C2.1/V 11940/V 11941

121. Quyền con người: Tiếp cận đa ngành và liên ngành luật học / Võ Khánh Vinh chủ biên. - H. : Khoa học xã hội, 2010. ; 24cm

T.1 - 383tr.

34(V)03+1T/V 11789/V 11790

T.2 - 350tr.

34(V)03+1T/V 11791/V 11792

- 122. Luật bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân năm 2003 sửa đổi, bổ sung năm 2010. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 112tr. ; 19cm
34(V)041/69512/69513**
- 123. Luật bầu cử Đại biểu quốc hội năm 1997, sửa đổi, bổ sung năm 2001 và 2010. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 134tr. ; 19cm
34(V)041/69514/69515**
- 124. Văn bản về bầu cử Đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân cách cấp. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 439tr. ; 21cm
34(V)041/69516/69517**
- 125. Cẩm nang pháp luật dành cho Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp năm 2011 hướng dẫn cơ cấu, thành phần, tổ chức hoạt động để tiến tới chuẩn bị bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011 - 2016. - H. : Lao động, 2011. - 499tr. ; 28cm
34(V)045/V 11962/V 11963**
- 126. Định hướng tổ chức, hoạt động của Hội đồng nhân dân và ủy ban nhân dân các cấp sau Đại hội đảng lần thứ XI. - H. : Lao động, 2011. - 546tr. ; 27cm
34(V)045/V 11994/V 11995**
- 127. Cẩm nang nghiệp vụ quản lý hành chính, kinh tế dành cho chủ tịch, cán bộ xã phường thị trấn năm 2011 - Quy định mới về quản lý điều hành thu chi ngân sách và chế độ chính sách đối với cán bộ công chức xã phường thị trấn. - H. : Lao động, 2011. - 509tr. ; 28cm
34(V)1/V 11978/V 11979**
- 128. Luật cán bộ, công chức năm 2008 và văn bản hướng dẫn thi hành. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 259tr. ; 19cm
34(V)1/69508/69509**
- 129. 280 câu hỏi đáp về chế độ, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ, công chức, viên chức công tác trong ngành công an - Các quy định pháp luật mới ngành công an năm 2011 / Sưu tầm, biên soạn: Thu Huyền, Ái Phương. - H. : Lao động, 2011. - 501tr. ; 28cm
34(V)134/V 11990/V 11991**
- 130. Tìm hiểu cơ chế thu, miễn, giảm hỗ trợ và sử dụng học phí, kinh phí nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo giai đoạn 2011 - 2015 / Phạm Hùng chủ biên. - H. : Lao động, 2011. - 528tr. ; 27cm
34(V)15/V 11946/V 11947**
- 131. Cẩm nang bồi dưỡng nghiệp vụ dành cho chủ nhiệm và kế toán hợp tác xã. - H. : Nông nghiệp, 2011. - 490tr. ; 28cm
34(V)21/V 12032/V 12033**

132. Hệ thống hoá những văn bản mới nhất về đất đai, nhà ở và những chính sách hiện hành / Huy Thông tuyển chọn. - H. : Dân trí, 2011. - 462tr. ; 27cm

34(V)3+34(V)41/V 12004/V 12005

133. Thực thi quyền sở hữu trí tuệ trong tiến trình hội nhập quốc tế - Những vấn đề lý luận và thực tiễn: Sách chuyên khảo / Nguyễn Bá Diến. - H. : Đại học quốc gia Hà Nội, 2010. - 418tr. ; 24cm

34(V)48+341.21/V 11813

134. Hỏi - đáp một số vấn đề về các tội xâm phạm trật tự quản lý hành chính trong bộ luật hình sự hiện hành / Chủ biên: Nguyễn Vũ Tiến, Đỗ Đức Hồng Hà. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 91tr. ; 19cm

34(V)527/69484/69485

135. Tổ chức xét xử vụ án dân sự đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp: Sách chuyên khảo / Lê Thu Hà. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 335tr. ; 19cm

34(V)6/69482/69483

136. Bộ luật tố tụng dân sự 2011, Bộ luật dân sự và các văn bản pháp luật về tố tụng dân sự, kinh tế, lao động mới nhất. - H. : Lao động, 2011. - 478tr. ; 28cm

34(V)64+34(V)4/V 11970/V 11971

137. Cẩm nang quản lý tài chính kế toán, kiểm toán 2011 dành cho các cơ quan hành chính sự nghiệp - Quy định về lập dự toán, quyết toán thu, chi và hệ thống mục lục ngân sách mới. - H. : Lao động, 2011. - 503tr. ; 27cm

34(V)8/V 11950/V 11951

138. Chế độ tài chính kế toán, kiểm toán 2011 dành cho các cơ quan hành chính sự nghiệp - Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng kinh phí từ ngân sách và hệ thống mục lục ngân sách mới: (Đã được sửa đổi, bổ sung đến tháng 4/2011). - H. : Lao động, 2011. - 475tr. ; 28cm

34(V)8/V 11988/V 11989

139. Giải pháp ổn định nền kinh tế năm 2011, hướng dẫn mới về quản lý tài chính, ngân sách nhà nước, tiêu chuẩn định mức sử dụng tài sản nhà nước - hệ thống mục lục ngân sách nhà nước nước (Cập nhật đến tháng 4 năm 2011). - H. : Tài chính, 2011. - 490tr. ; 28cm

34(V)8+336(V)/V 12018/V 12019

140. Hướng dẫn phân tích chính sách tài chính và chế độ kế toán - kiểm toán doanh nghiệp năm 2011. - H. : Tài chính, 2011. - 479tr. ; 28cm

34(V)8+318/V 12012/V 12013

141. Những quy định mới nhất về quy chế bảo lãnh vay và cho vay, thẩm định tín dụng tài chính ngân hàng - chiến lược phát triển kinh doanh ngành ngân hàng 2011. - H. : Lao động, 2011. - 477tr. ; 27cm

34(V)8/V 11952/V 11953

142. Hướng dẫn mới nhất quản lý điều hành và thực hiện dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước năm 2011 - Hệ thống mục lục ngân sách mới (Có hiệu lực từ 01-01-2011). - H. : Tài chính, 2011. - 503tr. ; 28cm

34(V)81/V 12014/V 12015

143. Chính sách thuế mới 2011 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật quản lý thuế, thuế giá trị gia tăng; thuế thu nhập doanh nghiệp, cá nhân. - H. : Lao động, 2011. - 526tr. ; 28cm

34(V)82/V 11972/V 11973

144. Bộ luật lao động, chính sách tiền lương 2011 và quy định điều chỉnh tiền lương, tiền công, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế mới nhất: Áp dụng từ 01 - 01 - 2011. - H. : Lao động, 2011. - 511tr. ; 28cm

34(V)9/V 11966/V 11967

145. Hướng dẫn qui định tiêu chuẩn chế độ chi tiêu - bổ nhiệm - miễn nhiệm - điều động - kỷ luật cán bộ công chức trong hệ thống công đoàn. - H. : Lao động, 2011. - 486tr. ; 28cm

34(V)9+32(V)77/V 11974/V 11975

146. Những quy định mới nhất về an toàn, vệ sinh lao động trong các cơ quan, đơn vị, xí nghiệp. - H. : Lao động xã hội, 2011. - 511tr. ; 28cm

34(V)9/V 12028/V 12029

147. Quy định mới nhất về mức lương tối thiểu chung, tăng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng (Áp dụng từ 01-05-2011) - Bộ luật lao động. - H. : Lao động, 2011. - 503tr. ; 28cm

34(V)9/V 11964/V 11965

148. Nghiệp vụ công tác nữ công trong hệ thống công đoàn Việt Nam, giải đáp thắc mắc về chế độ, chính sách đối với lao động nữ, kiến thức cơ bản về giới. - H. : Lao động, 2011. - 535tr. ; 27cm

34(V)9+34(V)7+32(V)77/V 11948/V 11949

149. Chủ quyền quốc gia Việt Nam trên hai quần đảo Hoàng Sa - Trường Sa / Đinh Kim Phúc chủ biên. - H. : Tri thức, 2010. - 150tr. ; 19cm

341.15/69573/69574

37 – Giáo dục

150. Cải cách giáo dục ở các nước phát triển - Cải cách giáo dục ở Nhật Bản và Ôxtrâyliia / Chủ biên: Lữ Đạt, Chu Mẫn Sinh; Nguyễn Như Diễm dịch. - H. : Giáo dục, 2010. - 779tr. ; 24cm

370(N413)+370(N91)/V 11876/V 11877

151. Cải cách giáo dục ở các nước phát triển - Cải cách giáo dục ở Pháp và Đức / Chủ biên: Lữ Đạt, Chu Mẫn Sinh; Nguyễn Trung Thuần dịch. - H. : Giáo dục, 2010. - 662tr. ; 24cm

370(N522)+370(N521)/V 11874/V 11875

152. Cải cách giáo dục ở các nước phát triển - Cải cách giáo dục ở Anh / Chủ biên: Lữ Đạt, Chu Mẫn Sinh; Trần Hữu Nùng dịch. - H. : Giáo dục, 2010. - 553tr. ; 24cm

370(N523)/V 11878/V 11879

153. Cải cách giáo dục ở các nước phát triển - Cải cách giáo dục ở Mỹ / Chủ biên: Lữ Đạt, Chu Mẫn Sinh; Lê Xuân Khải dịch. - H. : Giáo dục, 2010. ; 24cm

Q.1 - 679tr.

370(N711)/V 11880/V 11881

Q.2 - 662tr.

370(N711)/V 11882/V 11883

Q.3 - 523tr.

370(N711)/V 11884/V 11885

Q.4 - 471tr.

370(N711)/V 11886/V 11887

154. Bàn về phương pháp giảng dạy bậc đại học: Tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy đối với giảng viên Học viện Chính sách và phát triển / Ngô Doãn Vịnh. - Tái bản. - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 119 ; 15cm

378(070.3)/69470/69471

38 – Văn hóa

155. Xây dựng văn hoá, đạo đức, lối sống của người Việt Nam / Trần Văn Bính. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 439tr. ; 21cm

38(V)/LC 11235/LC 11236

156. 36 dấu ấn lịch sử văn hoá Hà Nội. - H. : Thanh niên, 2010. - 283tr. ; 21cm

38(V)(09)+9(V-H)/69581/69582

157. 1000 nhân vật lịch sử văn hoá Thăng Long - Hà Nội / Hà Duy Biển. - H. : Thông tin và truyền thông, 2010. - 463tr. ; 24cm

38(V)(092)/V 11797/V 11798

158. Đa dạng văn hoá và quyền văn hoá hiện nay ở Việt Nam / Nguyễn Thanh Tuấn. - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 389tr. ; 21cm

380/69422/69423

159. Văn hoá tổ chức và lãnh đạo / Nguyễn Văn Dung, Phan Đình Quyền, Lê Việt Hưng. - H. : Giao thông vận tải, 2010. - 426tr. ; 24cm

380/V 11808/V 11809

- 160. Văn hoá trong đời sống văn hoá Đông Nam Á / Trương Sỹ Hùng.** - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 536tr. ; 21cm
380.1/69420/69421
- 161. 36 khám phá văn hoá Hà Nội / Quốc Văn tuyển chọn, biên soạn.** - H. : Thanh niên, 2010. - 211tr. ; 21cm
380.2/69583/69584
- 162. Chợ Hà Nội xưa và nay / Đỗ Thị Hảo chủ biên.** - H. : Phụ nữ, 2010. - 415tr. ; 24cm
380.2+9(V-H)/V 11913/V 11914
- 163. Văn hoá Chăm - Nghiên cứu và phê bình / Sakaya.** - H. : Phụ nữ, 2010. - 630tr. ; 24cm
T.1
380.2+902.7(V)/V 11917/V 11918
- 164. Về bản sắc văn hoá Hà Nội trong văn học nghệ thuật thế kỷ XX: Kỷ yếu hội thảo.** - H. : Tri thức, 2010. - 276tr. ; 24cm
380.2/V 11769/V 11770
- 165. Xây dựng nền văn hoá tiên tiến ở Trung Quốc / Đỗ Tiến Sâm chủ biên.** - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 215tr. ; 21cm
382(N414)/69440/69441
- 166. Bảo tồn, làm giàu và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống Việt Nam trong đổi mới và hội nhập / Ngô Đức Thịnh chủ biên.** - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 299tr. ; 24cm
384(V)/V 11793/V 11812
- 167. Ẩm thực Thăng Long - Hà Nội / Đỗ Thị Hảo chủ biên.** - H. : Phụ nữ, 2010. - 427tr. ; 24cm
384.6/V 11915/V 11916
- 168. Chợ Việt / Huỳnh Thị Dung biên soạn.** - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 307tr. ; 20cm
385/69415/69416
- 169. Nghiên cứu văn hoá cổ truyền Việt Nam / Vũ Ngọc Khánh.** - H. : Giáo dục, 2007. - 659tr. ; 24cm
385/V 11906/V 11907
- 170. Nghiên cứu văn hoá dân gian: Phương pháp, lịch sử, thể loại / Chu Xuân Diên.** - H. : Giáo dục, 2008. - 568tr. ; 24cm
385/V 11904/V 11905
- 171. Tục thờ Chử Đồng Tử / Đỗ Lan Phương.** - H. : Tôn giáo, 2010. - 444tr. ; 21cm
385/69405/69406

172. Tín ngưỡng dân gian Hà Nội trong đời sống văn hoá đô thị hiện nay / Đỗ Thị Minh Thuý. - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 295tr. ; 21cm
385.3/69558/69559

173. Tín ngưỡng phồn thực trong lễ hội dân gian người Việt ở châu thổ Bắc bộ / Vũ Anh Tú. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 310tr. ; 21cm
385.3/69518/69519

355 - QUÂN SỰ

174. Nghệ thuật lập thế trận chiến dịch phản công trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ: Sách chuyên khảo / Lê Quang Cảnh. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 202tr. ; 21cm
355.03/69671/69672

355(V) – Các lực lượng vũ trang Việt Nam

175. 60 năm Nhà hát Ca Múa Nhạc Quân đội (1951 - 2011). - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 111tr. ; 29cm
355(V)(09)/LCV 1326/LCV 1327/V 11919/V 11920

176. Cục Xe - Máy - Biên niên sự kiện / Phạm Văn Lập chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 573tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
T.1 : 1955-1975
355(V)(09)/LC 11229/LC 11230/69661/69662

177. Dấu chân trên cát: Hồi ký / Trần Minh Hùng. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 295tr. ; 22cm
355(V)(09)+V24/LC11223/LC 1224/69625/69626

178. Lịch sử lực lượng vũ trang nhân dân thành phố Mỹ Tho (1940 - 2005) / Nguyễn Xuân An biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 392tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/69639/69640

179. Lịch sử lực lượng vũ trang Quân khu 7 (1945 - 2010) / Hồ Sơn Đài chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 400tr. ; 21cm
355(V)(09)/69629/69630

180. Lịch sử ngành Kiểm soát quân sự Quân khu 4 (1961 - 2011) / Trần Trọng Kim chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 315tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)+355:34/69631/69632

- 181. Lịch sử Nhà máy Z129 (1971 - 2011) / Biên soạn: Phạm Văn Bạch, Trịnh Như Quang.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 270tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11212/LC 11213/69641/69642
- 182. Lịch sử Tài chính Quân đội nhân dân Việt Nam.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. ; 22cm
T.1 : 1944 – 1975 - 450tr.
355(V)(09)/LC 11243/69657/69658
T.2 : 1975 – 2010 - 778tr.
355(V)(09)/LC 11220/69659/69660
- 183. Lịch sử Trung đoàn 96 (Đoàn Thái Phiên) (1946 - 2011) / Lê Văn Đàm chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 512tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11231
- 184. Trung đoàn 141 - Biên niên sự kiện (1966 - 2011) / Trần Xuân Ban chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 300tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)(09)/LC 11233/LC 11234
- 185. Biên niên sự kiện Bộ Tổng tham mưu trong kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 - 1975) / Nguyễn Thành Hữu chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 497tr. ; 27cm.
Lưu hành nội bộ
T.9 : 1973
355(V)(09)22/LCV 1323
- 186. Hồ sơ Vĩ tuyến 17 (1954 - 1975).** - H. : Lao động, 2011. - 465tr. ; 27cm
355(V)(09)22/V 11896/V 11897
- 187. Mùa xuân toàn thắng (Hồ sơ về cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân 1975).** - H. : Lao động, 2010. - 650tr. ; 27cm
355(V)(09)22/V 11931
- 188. Đại tướng Võ nguyên Giáp - Danh tướng của thời đại (Qua tư liệu nước ngoài): Sách tham khảo / Nguyễn Văn Sự biên soạn.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 711tr. ; 24cm
355(V)(092)/LCV 1328
- 189. Lược khảo nhân vật lịch sử quân sự tiêu biểu trong sự nghiệp bảo vệ, giải phóng thủ đô / Nguyễn Văn Tài, Văn Đức Thanh.** - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 403tr. ; 24cm
355(V)(092)/V 11012

- 190. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đại tướng Võ Nguyên Giáp - Hai con người làm nên huyền thoại / Phạm Hùng.** - Đồng Nai : Nxb. Đồng Nai, 2011. ; 27cm
T.1 : Hồ Chí Minh - 477tr.
3K5H+355(V)(092)/V 11998/V 11999
T.2 : Đại tướng Võ Nguyên Giáp - 464tr.
355(V)(092)+3K5H/V 12000/V 12001
- 191. Giữ nghiêm kỷ luật ở tổ chức cơ sở đảng đơn vị huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu trong quân đội hiện nay: Sách chuyên khảo / Trần Bá Thanh.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 170tr. ; 21cm
355(V)13/69667/69668
- 192. Lịch sử công tác đảng, công tác chính trị trong lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Sơn La (1945 - 2010).** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 400tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13/69645/69646
- 193. Lịch sử đảng bộ Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 (1951 - 2011).** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 733tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/69653/69654
- 194. Lịch sử đảng bộ Bình chủng Công binh (1946 - 2010) / Trần Xuân Mạnh chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 871tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)725/69685/69686
- 195. Lịch sử đảng bộ Học viện Chính trị (1951 - 2011) / Nguyễn Công Đoàn chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 431tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13/69633/69634
- 196. Lịch sử đảng bộ Quân đoàn 1 (1973 - 2010) / Lê Thế Ứng chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 838tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/69647/69648
- 197. Lịch sử đảng bộ quân khu 7 (1945 - 2005) / Hồ Sơn Đài chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 798tr. ; 21cm
355(V)13/69649/69650
- 198. Lịch sử đảng bộ quân sự tỉnh Hà Tĩnh (1945 - 2010) / Trần Hậu Tam chủ biên.** - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 647tr. ; 21cm
Lưu hành nội bộ
355(V)13+355(V)(09)/LC 11242

199. Lịch sử Đảng bộ Sư đoàn 325 (1951 - 2011) / Biên soạn: Nguyễn Khắc Nhu, Nguyễn Bá Phú,..... - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 1066tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13+355(V)(09)/LC 11232/69623/69624

200. Một số vấn đề về công tác tư tưởng ở các doanh nghiệp quân đội trước tác động Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới / Phạm Anh Tuấn chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 199tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/69673/69674

201. Nâng cao chất lượng thực hiện quy chế dân chủ ở đơn vị học viên nhà trường quân đội / Nguyễn Đức Tiến chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 158tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/69663/69664

202. Sơ kết 5 năm công tác giáo dục chính trị tại đơn vị (2006 - 2010): Kỷ yếu Hội nghị công tác giáo dục chính trị tại đơn vị 5 năm (2006 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 230tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)13/69683/69684

203. Quân đội nhân dân Việt Nam với phong trào đền ơn đáp nghĩa (1947 - 2007). - H. : Quân đội nhân dân, 2008. - 136tr. ; 25cm

355(V)13/V 12044

204. Sổ tay tuyên truyền dùng cho các lực lượng làm nhiệm vụ trên biển, đảo. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 62tr. ; 19cm

Lưu hành nội bộ

355(V)133/LC 11221/LC 11222/69681/69682

205. Tài liệu bổ trợ học tập chính trị của hạ sĩ quan - binh sĩ năm 2011. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 141tr. ; 19cm.

Lưu hành nội bộ

355(V)133/LC 11216/LC 11217/69679/69680

206. Bơi và bơi ứng dụng trong quân đội. - H. : Quân đội nhân dân, 2009. - 69tr. ; 19cm.

Lưu hành nội bộ

355(V)135/69337/69338

207. Lịch sử Khoa Sư phạm quân sự (1971 - 2011) / Nguyễn Hữu Các chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 181tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)5+355(V)(09)/LC 11239/69635/69636

208. Công ty cổ phần Armephaco giai đoạn 2006 - 2010. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 62tr. ; 21cm

355(V)6+355(V)(09)/69665/69666

209. Lịch sử Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 (1951 - 2011). - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 560tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/69651/69652

210. Lịch sử hậu cần - kỹ thuật quân sự Việt Nam trong kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) / Vũ Tang Bồng chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 611tr. ; 21cm

355(V)6+355(V)(09)21/LC 11227/LC 11228

211. Lịch sử kho 708 (1951 - 2011) / Ngô Văn Bình biên soạn. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 494tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/69627/69628

212. Lịch sử Tổng kho 190 (1961 - 2006). - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 262tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)6+355(V)(09)/LC 11209/LC 11210

213. Tuyển tập bài nói, bài viết tiêu biểu của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và Quân đội về công tác hậu cần (1950 - 2010). - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 999tr. ; 22cm

355(V)6/69428/69429

214. Tiêu chuẩn bậc thợ kỹ thuật tổ hợp tên lửa chống tăng B72. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 67tr. ; 24cm

Lưu hành nội bộ

355(V)71/V 11927/V 11928

215. Tiêu chuẩn bậc thợ kỹ thuật tổ hợp tên lửa P17. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 146tr. ; 24cm

Lưu hành nội bộ

355(V)71/V 11925/V 11926

216. Lịch sử Trung đoàn Bộ binh 8 (1971 - 2011). - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 279tr. ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)721/LC 11240/LC 11241/69643/69644

217. Lịch sử Trung đoàn Tăng thiết giáp 416 Quân khu 9 (1976 - 2011) / Lê Văn Tân chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 296 ; 21cm

Lưu hành nội bộ

355(V)722/LC 11211

218. Lịch sử kho K858 Hải quân (1976 - 2011) / Biên soạn: Trịnh Văn Thiện, Đỗ Đình Tao, Lê Ngọc Lương,.... - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 186tr. ; 21cm
355(V)756/LC 11225/LC 11226

355(N...) – Các lực lượng vũ trang nước ngoài

219. Từ Mao Trạch Đông đến Hồ Cẩm Đào - Năm đời Chủ tịch quân uỷ Trung ương Trung Quốc (1949 - 2005): Sách tham khảo / Biên soạn: Văn Phong, Mục Tử; Ng.dịch: Nguyễn Văn Nghi, Phan Quốc Bảo. - H. : Chính trị quốc gia, 2007. - 339tr. ; 19cm
355(N414)(09)+3KN(414)(092)/69385/69386

355.7 – Các quân chủng, binh chủng và quân vụ

220. Sách dạy sử dụng súng trung liên RPK cỡ 7,62mm. - H. : Quân đội nhân dân, 2002. - 171tr. ; 19cm
Lưu hành nội bộ
355.721/69613

4 - NGÔN NGỮ HỌC

221. Lịch sử lí luận và thực tiễn phiên chuyển các ngôn ngữ trên thế giới / Hà Học Trạc. - H. : Tri thức, 2010. - 472tr. ; 22cm
40/69546/69547

222. Từ điển giáo khoa tiếng Việt tiểu học / Nguyễn Như Ý chủ biên, Đào Thản, Nguyễn Đức Tồn. - Tái bản lần thứ 8 có sửa chữa, bổ sung. - H. : Giáo dục, 2009. - 462tr. ; 21cm
4(V)(03)/69569/69570

223. Từ điển thành ngữ học sinh / Nguyễn Như Ý chủ biên, Nguyễn Văn Khang, Phan Xuân Thành. - H. : Giáo dục, 2009. - 695tr. ; 21cm
4(V)(03)/69566/69567

224. Từ điển thuật ngữ ngôn ngữ học (Sơ thảo): Khoảng 2.500 từ / Diệp Quang Ban. - H. : Giáo dục, 2010. - 587tr. ; 21cm
4(V)(03)/69413/69414

225. Từ điển tiếng Việt / Hoàng Phê chủ biên. - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 1522tr. ; 24cm
4(V)(03)/V 11771/V 11772

226. Kanji tự điển / Nguyễn Mạnh Hùng. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 873tr. ; 28cm
Q.1 : Tự điển Hán - Nhật Việt
4(N414)(03)=Nh/V 11936/V 11937

227. Từ điển từ mới tiếng Hoa / Xuân Huy. - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 801tr. ; 16cm

4(N414)(03)=V/69534/69535

51 - TOÁN HỌC

228. *Kể chuyện về toán và các nhà toán học* / Nguyễn Duy Tiến. - H. : Giáo dục, 2010. - 312tr. ; 24cm

51/V 11868/V 11869

6 - KỸ THUẬT

229. *Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn trong khai thác hầm lò*: (QCVN 01:2011/BTC. Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2011/TT-BTC ngày 15-02-2011 của Bộ trưởng Bộ Công thương). - H. : Lao động, 2011. - 402tr. ; 28cm

6C1.2-09+34(V)/V 11980/V 11981

230. *Tiêu chuẩn kỹ thuật điện Việt Nam - Phát, truyền tải - phân phối điện và các thiết bị điện*: Song ngữ Việt - Anh. - H. : Lao động, 2011. - 515tr. ; 27cm

6C2.1/V 11942/V 11943

231. *Từ điển bách khoa xây dựng* / Nguyễn Huy Côn. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 715tr. ; 24cm

6X(03)/V 11777/V 11778

61 - Y HỌC - Y TẾ

232. *985 tình huống giải đáp chi tiết về công tác khám bệnh, chữa bệnh, quản lý tài chính và nhân sự dành cho lãnh đạo ngành y tế - y dược Việt Nam*. - H. : Y học, 2011. - 515tr. ; 28cm

610(V)+34(V)15/V 12024/V 12025

233. *Thực hành kỹ sinh trùng và côn trùng y học*: Giáo trình đại học / Lê Bách Quang chủ biên. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 376tr. ; 27cm.

616V.07(075)/LCV 1324/LCV 1325/V 11921/V 11922

7 - NGHỆ THUẬT

234. *Tư tưởng văn hoá văn nghệ của Chủ nghĩa Mác phương Tây* / Phương Lưu. - H. : Thế giới, 2007. - 343tr. ; 21cm

7+801.1/69465

235. *Mỹ thuật Việt Nam thế kỷ 20* / Nguyễn Quân. - H. : Tri thức, 2010. - 382tr. ; 24cm. - (Tủ sách nghệ thuật)

75(V)/V 11894/V 11895

236. *Dưới bóng cây bồ đề* / Mác Tuyên. - H. : Từ điển bách khoa, 2011. - 742tr. ; 21cm

78(V)/69538/69539

8 - NGHIÊN CỨU VĂN HỌC

- 237. Lí luận - phê bình văn học thế giới thế kỉ XX / Lộc Phương Thuỷ chủ biên. - H. : Giáo dục, 2007. ; 24cm**
T.1 - 610tr.
8/V 11900/V 11901
T.2 - 955tr.
8/V 11902/V 11903
- 238. Về một cuộc cách mạng trong thi ca phong trào thơ mới / Phan Cự Đệ biên soạn. - H. : Giáo dục, 2007. - 431tr. ; 24cm**
801.57/V 11872/V 11873
- 239. Hàn Mặc Tử - Về tác gia và tác phẩm / Tuyển chọn và giới thiệu: Phan Cự Đệ, Nguyễn Toàn Thắng. - Tái bản lần thứ 3 có chỉnh lý. - H. : Giáo dục, 2007. - 703tr. ; 24cm**
8(V)1/V 11832/V 11833
- 240. Hồ Xuân Hương - Về tác gia và tác phẩm / Tuyển chọn và giới thiệu: Nguyễn Hữu Sơn, Vũ Thanh. - Tái bản lần thứ 3, có bổ sung. - H. : Giáo dục, 2007. - 679tr. ; 24cm**
8(V)1/V 11860/V 11861
- 241. Nguyễn Bình Khiêm - Về tác gia và tác phẩm / Tuyển chọn và giới thiệu: Trần Thị Băng Thanh, Vũ Thanh. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Giáo dục, 2007. - 687tr. ; 24cm**
8(V)1/V 11864/V 11865
- 242. Nguyễn Đình Chiểu - Về tác gia và tác phẩm / Nguyễn Ngọc Thiện tuyển chọn và giới thiệu. - Tái bản lần thứ 4, có sửa chữa. - H. : Giáo dục, 2007. - 836tr. ; 24cm**
8(V)1/V 11856/V 11857
- 243. Nguyễn Khuyến - Về tác gia và tác phẩm / Vũ Thanh tuyển chọn và giới thiệu. - Tái bản lần thứ 4, có chỉnh lý, bổ sung. - H. : Giáo dục, 2007. - 580tr. ; 24cm**
8(V)1/V 11850/V 11851
- 244. Nguyễn Trãi - Về tác gia và tác phẩm / Nguyễn Hữu Sơn tuyển chọn và giới thiệu. - Tái bản lần thứ 5. - H. : Giáo dục, 2007. - 1198tr. ; 24cm**
8(V)1/V 11846/V 11847
- 245. Phan Bội Châu - Về tác gia và tác phẩm / Tuyển chọn và giới thiệu: Chương Thâu, Trần Ngọc Vương. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Giáo dục, 2007. - 456tr. ; 24cm**
8(V)1/V 11826/V 11827
- 246. Tản Đà - Về tác gia và tác phẩm / Tuyển chọn và giới thiệu: Trịnh Bá Đình, Nguyễn Đức Mậu. - Tái bản lần thứ 3, có chỉnh lý, bổ sung. - H. : Giáo dục, 2007. - 736tr. ; 24cm**
8(V)1/V 11852/V 11853

- 247. Thạch Lam - Về tác gia và tác phẩm** / Tuyển chọn và giới thiệu: Vũ Tuấn Anh, Lê Dục Tú. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Giáo dục, 2007. - 480tr. ; 24cm
8(V)1/V 11836/V 11837
- 248. Trần Tế Xương - Về tác gia và tác phẩm** / Tuyển chọn và giới thiệu: Nguyễn Hữu Sơn, Vũ Văn Sỹ, Đinh Minh Hằng. - Tái bản lần thứ 2, có chỉnh lý. - H. : Giáo dục, 2007. - 655tr. ; 24cm
8(V)1/V 11858/V 11859
- 249. Vũ Trọng Phụng - Về tác gia và tác phẩm** / Nguyễn Ngọc Thiện tuyển chọn và giới thiệu. - Tái bản lần thứ 3, có chỉnh lý, bổ sung. - H. : Giáo dục, 2007. - 744tr. ; 24cm
8(V)1/V 11848/V 11849
- 250. 36 bài thơ Thăng Long - Hà Nội và lời bình** / Tuyển và bình: Nghiêm Huyền Vũ, Phạm Đức. - H. : Thanh niên, 2010. - 215tr. ; 21cm
Tủ sách tinh hoa Thăng Long - Hà Nội
8(V)2/69585/69586
- 251. Chế Lan Viên - Về tác gia và tác phẩm** / Vũ Tuấn Anh tuyển chọn và giới thiệu. - Tái bản lần thứ 3, có chỉnh lý. - H. : Giáo dục, 2007. - 684tr. ; 24cm
8(V)2/V 11862/V 11863
- 252. Đặng Thai Mai - Về tác gia và tác phẩm** / Trần Khánh Thành tuyển chọn và giới thiệu. - H. : Giáo dục, 2007. - 616tr. ; 24cm
8(V)2/V 11854/V 11855
- 253. Huy Cận - Ngọn lửa thiêng không tắt**: Chuyên luận: Trò chuyện và ghi chép về thơ Huy Cận / Hà Minh Đức. - H. : Giáo dục, 2010. - 355tr. ; 21cm
8(V)2+V24/69562/69563
- 254. Huy Cận - Về tác gia và tác phẩm** / Tuyển chọn và giới thiệu: Trần Khánh Thành, Lê Dục Tú. - Tái bản lần thứ 4, có chỉnh lý, bổ sung. - H. : Giáo dục, 2007. - 539tr. ; 24cm
8(V)2/V 11840/V 11841
- 255. Ngô Tất Tố - Về tác gia và tác phẩm** / Tuyển chọn và giới thiệu: Mai Hương, Tôn Phương Lan. - Tái bản lần thứ 3. - H. : Giáo dục, 2007. - 592tr. ; 24cm
8(V)2/V 11844/V 11845
- 256. Nguyễn Bính - Về tác gia và tác phẩm** / Tuyển chọn và giới thiệu: Hà Minh Đức, Đoàn Đức Phương. - Tái bản lần thứ 3. - H. : Giáo dục, 2007. - 519tr. ; 24cm
8(V)2/V 11834/V 11835
- 257. Nguyễn Công Hoan - Về tác gia và tác phẩm** / Lê Thị Đức Hạnh tuyển chọn và giới thiệu. - Tái bản lần thứ 4. - H. : Giáo dục, 2007. - 551tr. ; 24cm
8(V)2/V 11830/V 11831

258. Nguyễn Đình Thi - Về tác gia và tác phẩm / Tuyển chọn và giới thiệu: Hà Minh Đức, Trần Khánh Thành. - Tái bản lần thứ 4. - H. : Giáo dục, 2007. - 472tr. ; 24cm

8(V)2/V 11828/V 11829

259. Nguyễn Huy Tưởng - Về tác gia và tác phẩm / Tuyển chọn và giới thiệu: Bích Thu, Tôn Thảo Miên. - Tái bản lần thứ 3, có chỉnh lý, bổ sung. - H. : Giáo dục, 2007. - 616tr. ; 24cm

8(V)2/V 11842/V 11843

260. Nguyễn Khải - Về tác gia và tác phẩm / Tuyển chọn và giới thiệu: Hà Công Tài, Phan Diễm Phương. - Tái bản lần thứ 2. - H. : Giáo dục, 2007. - 456tr. ; 24cm

8(V)2/V 11824/V 11825

261. Tế Hanh - Về tác gia và tác phẩm / Mã Giang Lân tuyển chọn và giới thiệu. - Tái bản lần thứ 3. - H. : Giáo dục, 2007. - 540tr. ; 24cm

8(V)2/V 11838/V 11839

262. Tô Hoài - Sức sáng tạo của một đời văn: Trò chuyện, ghi chép và nghiên cứu về Tô Hoài / Hà Minh Đức. - H. : Giáo dục, 2010. - 311tr. ; 21cm

8(V)2/69560/69561

263. Những bài giảng văn học Hàn Quốc / Trần Thị Bích Phượng dịch. - H. : Văn học, 2010. - 660tr. ; 21cm

8(N412.1)/69407/69408

264. Lịch sử văn học Hoa Kỳ / Lê Huy Bắc. - H. : Giáo dục, 2010. - 983tr. ; 24cm

8(N711)/V 11866/V 11867

9 - LỊCH SỬ

265. Những mẫu chuyện lịch sử ngoại giao Việt Nam (Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ, cứu nước) / Nguyễn Văn Sự. - H. : Giáo dục, 2010. - 211tr. ; 21cm

9:327/69568

266. Quan hệ Việt Nam - Liên Xô (1917 - 1991): Những sự kiện lịch sử / Nguyễn Thị Hồng Vân. - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 595tr. ; 21cm

9:327/69409/69410

267. Lịch sử 200 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới / Cao Văn Liên. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 891tr. ; 21cm

9(T)/69458/69459

268. Nguyễn Đình Đầu - hành trình của một tri thức dân thân. - H. : Thời đại, 2010. - 316tr. ; 24cm

9(V)/V 11785/V 11786

- 269. Phụ nữ Việt Nam trong di sản văn hoá dân tộc.** - H. : Chính trị quốc gia, 2011. - 427tr. ; 21cm
9(V)+32(V)76/69486/69487
- 270. Từ văn hiến Thăng Long đến hào khí Đồng Nai và Thành đồng Tổ quốc / Vũ Khiêu.** - H. : Nxb.Hà Nội, 2010. - 413tr. ; 27cm
9(V)/V 11819/V 11820
- 271. 36 chuyện độc đáo Hà Nội / Quốc Văn tuyển chọn, biên soạn.** - H. : Thanh niên, 2010. - 171tr. ; 21cm. - (Tủ sách tinh hoa Thăng Long - Hà Nội)
9(V-H)/69587/69588
- 272. Chuyện Thăng Long - Hà Nội qua một đường phố / Đặng Phong.** - H. : Tri thức, 2010. - 189tr. ; 21cm. - (Tủ sách đường mòn lịch sử)
9(V-H)/69548/69549
- 273. Một số tư liệu quý về Hà Nội / Lưu Đình Tuân tuyển dịch và giới thiệu.** - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2010. - 522tr. ; 29cm
9(V-H)/V 11760/V 11761
- 274. 36 ngôi nhà Hà Nội / Quốc Văn tuyển chọn, biên soạn.** - H. : Thanh niên, 2010. - 167tr. ; 21cm
9(V)(069)+380.2+721/69579/69580
- 275. Lương Văn Chánh - Thân thế và sự nghiệp / Nguyễn Văn Thường chủ biên, Lê Xuân Đồng.** - H. : Từ điển bách khoa, 2010. - 243tr. ; 21cm
9(V)(092)/69403/69404
- 276. Những bông hoa nơi ngục tù Côn Đảo.** - H. : Phụ nữ, 2011. - 439tr. ; 21cm
9(V)(092)/69593/69594
- 277. Việt Nam anh kiệt / Đặng Duy Phúc.** - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 507tr. ; 21cm
9(V)(092)/69556/69557
- 278. Có 500 năm như thế: Bản sắc Quảng Nam từ góc nhìn lịch sử / Hồ Trung Tú.** - H. : Thời đại, 2011. - 260tr. ; 21cm
9(V221)+380.2/69540/69541
- 279. Lịch sử cổ đại Việt Nam / Đào Duy Anh.** - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 622tr. ; 24cm
9(V)1/V 11768
- 280. Lịch sử Nhật bản / R.H.P. Mason, J.G.Caiger; Nguyễn Văn Sỹ dịch.** - Tái bản lần thứ 1. - H. : Lao động, 2008. - 450tr. ; 21cm
9(N413)/69395

281. Người Êđê ở Việt Nam= The Ede in Vietnam. - H. : Thông tấn, 2010. - 163tr. ; 20cm.

902.7(V)/69418

282. Người Hà Nhì ở Việt Nam= The Hà Nhì in Vietnam. - H. : Thông tấn, 2010. - 167tr. ; 20cm.

902.7(V)/69419

283. Người Nùng ở Việt Nam= The Nung in Vietnam. - H. : Thông tấn, 2010. - 163tr. ; 20cm.

902.7(V)/69417

284. Tổ chức và hoạt động buôn làng trong phát triển bền vững vùng Tây Nguyên / Bùi Minh Đạo. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 227tr. ; 21cm

902.7(V)/69438/69439

91 - ĐỊA LÍ - ĐẤT NƯỚC HỌC - ĐỊA CHÍ

285. Khám phá tiềm năng du lịch Việt Nam / Phạm Côn Sơn. - H. : Thanh niên, 2010. - 408tr. ; 24cm

91(V)/V 11810/V 11811

286. Địa danh Hà Nội thời Nguyễn: Khảo cứu từ nguồn tư liệu Hán Nôm / *Biên soạn:* Nguyễn Thuý Nga, Trịnh Khắc Mạnh, Vũ Thị Lan Anh. - H. : Khoa học xã hội, 2010. - 1057tr. ; 27cm

91(V-H)/V 11796

287. Phố Hà Nội - Những khoảnh khắc trong tôi = Ha Noi streets moments inside me / Đức Lợi. - H. : Nxb. Hà Nội, 2010. - 365tr. ; 35cm

Sách ảnh

91(V-H)+380.2/V 11762/V 11763

288. Từ điển địa danh văn hoá lịch sử Việt Nam / Nguyễn Như Ý chủ biên, Nguyễn Thành Chương, Bùi Thiết. - H. : Giáo dục, 2011. - 1455tr. ; 24cm

91(V)(03)+38(V)(03)/V 11783/V 11784

289. Từ điển Thái Bình / Chủ biên: Nguyễn Quang Ân, Nguyễn Thanh. - H. : Văn hóa thông tin, 2010. - 1307tr. ; 27cm

91(V136)(03)/V 11817/V 11818

V - TÁC PHẨM VĂN HỌC

290. Bỏ lại cây đàn: Tập truyện ngắn / *Trần Xuân Hà.* - H. : Quân đội nhân dân, 2010. - 237tr. ; 19cm

V23/LC 11218/LC 11219

- 291. Hồ Quý Ly:** Tiểu thuyết lịch sử / *Nguyễn Xuân Khánh*. - H. : Phụ nữ, 2010. - 802tr. ; 21cm
V23/69619/69620
- 292. Hồn thiêng sông núi:** Tiểu thuyết lịch sử cận đại / *Hoàng Tiến*. - H. : Phụ nữ, 2010. - 387tr. ; 21cm
V23/69617/69618
- 293. 10 cô gái Ngã Ba Đồng Lộc:** Truyện ký / *Nghiêm Văn Tân*. - In lần thứ 6. - H. : Phụ nữ, 2011. - 307tr. ; 19cm
V24/69599/69600
- 294. 36 ký ức Hà Nội /** *Quốc Văn tuyển chọn, biên soạn*. - H. : Thanh niên, 2010. - 207tr. ; 21cm
V24+380.2/69577/69578
- 295. Chuyện tình chính khách Việt Nam /** *Nguyệt Tú, Nguyệt Tinh*. - In lần thứ 4 có bổ sung. - H. : Phụ nữ, 2011. - 279tr. ; 19cm
V24/69597/69598
- 296. Chuyện về những người lính áo trắng /** *Tạ Lưu tuyển chọn*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 285tr. ; 21cm
V24/69669/69670
- 297. Hà Nội trong cơn lốc:** Tác phẩm trên báo Mới, Sài Gòn 1953 - 1954 / *Vũ Bằng*. - H. : Phụ nữ, 2010. - 260tr. ; 21cm
V24/69552/69553
- 298. Hồi ký song đôi /** *Huy Cận*. - Tái bản có bổ sung. - H. : Phụ nữ, 2011. - 479tr. ; 21cm
T.1 : Tình bạn trong sáng
V24/69589/69590
- 299. Mắt sáng, lòng trong, bút sắc:** Tâm sự nghề báo / *Hữu Thọ*. - H. : Giáo dục, 2007. - 752tr. ; 24cm
V24+002.6/V 11870/V 11871
- 300. Một nghề đáng quý /** *Quang Đạm*. - H. : Chính trị quốc gia, 2010. - 851tr. ; 24cm
V24+002.6/V 11888/V 11889
- 301. Người con đất Quảng kiên trung:** Hồi ký / *Lê Hải Lý*. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 253tr. ; 21cm
V24+355(V)(09)/69675/69676
- 302. Nhớ và quên:** Hồi ức và chân dung / *Phạm Hồng Sơn, Đặng Anh Đào*. - H. : Phụ nữ, 2011. - 270tr. ; 21cm
V24/69601/69602

303. Sách bên hoa, đàn bên súng: Kỷ niệm 35 năm ngày truyền thống Trường Sĩ quan Chính trị 14/1/1976 - 14/1/2011). - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 206tr. ; 24cm
V24/V 11779/V 11780

304. Sáng mãi một tình yêu: Ghi chép / Nguyễn Thế Nghiệp. - H. : Quân đội nhân dân, 2011. - 258tr. ; 19cm
V24/69677/69678

305. Tuyển tập Vũ Trọng Phụng. - H. : Văn học, 2011. - 847tr. ; 24cm
VT/V 12020/V 12021

PHẦN II: ĐIỂM SÁCH

1. Trong các giai đoạn của cách mạng Việt Nam, Đảng ta luôn đặt công tác tư tưởng, lý luận lên hàng đầu, đề ra đường lối, chủ trương cụ thể về công tác tư tưởng, lý luận. Đây là một bộ phận cấu thành đặc biệt quan trọng trong hoạt động của Đảng, có vai trò, vị trí quan trọng trong việc xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, khẳng định, bảo vệ và tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, giữ vững sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận của xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công tác tư tưởng lý luận qua 25 năm đổi mới đã góp phần xây dựng Đảng vững mạnh, bảo vệ đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, giữ vững sự thống nhất trong Đảng và sự đồng thuận của xã hội, gắn kết chặt chẽ với nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, có cố gắng nhất định trong việc đấu tranh chống lại các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, cơ hội phản động vu cáo Đảng, có cố gắng tìm tòi đổi mới nội dung, phương thức hoạt động đồng thời đã đạt được một số kết quả đáng kể trong việc hình thành đường lối, tổng kết lý luận và thực tiễn đổi mới, làm sáng tỏ hơn nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH, hình thành trên những nét cơ bản hệ thống quan điểm, lý luận về công cuộc đổi mới.

Tuy nhiên, như nhận định trong nhiều văn kiện của Đảng, bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác tư tưởng còn một số hạn chế nhất định, chẳng hạn như thiếu sắc bén, thiếu tính chiến đấu, chưa sát thực tiễn và chưa linh hoạt, chưa làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng... Nội dung phương pháp công tác tư tưởng còn chậm đổi mới, thậm chí còn lạc hậu trên một số mặt.

Thực tiễn luôn vận động, phát triển, do vậy, nhận thức của con người nói chung, hoạt động tư tưởng lý luận nói riêng cũng phải biến đổi theo. Sự nghiệp đổi mới là một quá trình cách mạng liên tục, luôn tiến về phía trước. Quá trình đổi mới công tác tư tưởng, lý luận cũng vậy, không bao giờ có điểm dừng.

Vì vậy việc nghiên cứu vấn đề đổi mới công tác lý luận, tư tưởng trong tình hình hiện nay là rất cần thiết, vừa có tính cơ bản và lâu dài, nhằm góp phần phục vụ đắc lực cho việc tiếp tục đổi mới công tác tư tưởng, lý luận của Đảng cũng như sự nghiệp đổi mới, xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc.

Cuốn sách ***“Đổi mới công tác tư tưởng, lý luận phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”*** (NXB Chính trị Quốc gia, 2011) - kết quả nghiên cứu của chương trình nghiên cứu khoa học cấp nhà nước do Tạp chí Cộng sản chủ trì, TS. Phạm Tất Thắng chủ biên - là công trình thực sự có ý nghĩa góp phần phục vụ cho mục đích nói trên.

Sách gồm 4 chương:

Chương 1: *Một số vấn đề chung về công tác tư tưởng, lý luận.*

Chương 2: *Thực trạng công tác tư tưởng, lý luận trong thời kì đổi mới.*

Chương 3: *Tình hình mới và những vấn đề đặt ra đối với đổi mới công tác tư tưởng lý luận.*

Chương 4: *Quan điểm, phương hướng, giải pháp đổi mới công tác tư tưởng, lý luận trong tình hình hiện nay.*

Đây là một công trình nghiên cứu sâu sắc, toàn diện về vấn đề đổi mới công tác tư tưởng, lý luận, đề cập đến nhiều vấn đề, nhiều khía cạnh, nhiều tác động khác nhau, cả về thực tiễn và lý luận với những phân tích sắc sảo, những dẫn liệu cụ thể, sinh động, giàu sức thuyết phục. Trên cơ sở đó, các tác giả đã phân tích những bài học kinh nghiệm, khẳng định những quan điểm mang tính nguyên tắc, mục tiêu, phương hướng và luận giải những giải pháp đổi mới cả về nội dung, phương thức, phương pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác tư tưởng, lý luận của Đảng trong tình hình hiện nay.

Tài liệu này phục vụ thiết thực cho các đối tượng bạn đọc là những người hoạt động trong Lực lượng vũ trang, trong lĩnh vực chính trị, tư tưởng, văn hoá – xã hội, những người làm công tác nghiên cứu giảng dạy và học sinh, sinh viên thuộc các chuyên ngành khoa học xã hội, nhân văn.

2. Trong những di sản tư tưởng của Vladimia Ilich Lênin – nhà lý luận thiên tài, lãnh tụ cách mạng vĩ đại của giai cấp vô sản và nhân dân lao động trên toàn thế giới - để lại cho chúng ta, *Học thuyết Bảo vệ Tổ quốc XHCN* có giá trị lý luận quan trọng và ý nghĩa thực tiễn sâu sắc, là cơ sở cho mọi học thuyết. đường lối quân sự của các nước XHCN trong cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng CNXH.

Học thuyết bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa được V.I.Lênin kế thừa, bổ sung và phát triển tư tưởng của C.Mác và Ph. Ăngghen về bảo vệ thành quả của cách mạng trong điều kiện lịch sử mới và tổng kết thành hệ thống các quan điểm lý luận qua thực tiễn lãnh đạo cuộc đấu tranh của nhân dân Xô Viết chống thù trong giặc ngoài, bảo vệ thành quả của cách mạng, bảo vệ nhà nước XHCN đầu tiên trên thế giới.

Học thuyết Bảo vệ Tổ quốc XHCN của V.I. Lênin đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng, phát triển sáng tạo trong chỉ đạo thực tiễn cách mạng Việt Nam, lãnh đạo nhân dân ta thực hiện thành công Cách mạng Tháng Tám năm 1945, lập nên nước Việt Nam dân chủ cộng hoà. Đến nay Học thuyết vẫn chứng tỏ sức sống vĩ đại, tiếp tục phát huy giá trị đối với công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN của chúng ta.

Cuốn sách ***“Học thuyết bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa của V.I. Lênin – Giá trị lịch sử và hiện thực”*** giúp bạn đọc có những hiểu biết đầy đủ, sâu sắc về nội dung di sản tư tưởng quý báu này. Đây là công trình của Viện Khoa học xã hội nhân văn quân sự, do nhà xuất bản Chính trị quốc gia ấn hành năm 2011. Cuốn sách tập hợp 40 bài nghiên cứu của các nhà khoa học quân sự về những nội dung cơ bản của *Học thuyết Bảo vệ Tổ quốc XHCN* của Lênin và việc vận dụng phát triển học thuyết đó vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong thời đại ngày nay. Đây là tài liệu học tập, tham khảo hữu ích đối với các nhà nghiên cứu, các nhà hoạch định chiến lược, cán bộ giảng dạy chuyên ngành chính trị học, chuyên ngành khoa học quân sự v.v.